TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 423/2023/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 13 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 542/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị Mộng N,** sinh năm: 1979, địa chỉ: Số A, ấp G(A), xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Anh **Trần Hữu T,** sinh năm: 1978, địa chỉ: Số A, ấp G(A), xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mộng N và anh Trần Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mộng N và anh Trần Hữu T thuận tình ly hôn. Ghi nhận chị Trần Thị Mộng N và anh Trần Hữu T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung là Trần Hữu T1, sinh ngày 24/01/2001, đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét đến.

2. 3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 4. *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 5. Về án phí: Chị Trần Thị Mộng N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000815, ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Trần Thị Mộng N đã nộp xong án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu

Thành, tỉnh Bến Tre hoàn trả cho chị Trần Thị Mộng N số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- UBND xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan